

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:16/2026/HSST

Ngày: 24 – 4 –2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 19/2026/TLST – HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Phi L, sinh ngày 10/10/1988, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn Tr, xã Y, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh P (đã chết) và con bà Phạm Thị C, sinh năm 1956; bị cáo có vợ: H’ Đ Niê, sinh năm: 1995 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2026 đến ngày 29/01/2026, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lương Văn T, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà Bùi Thị Mỹ D, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn 14, xã E, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Buôn C, xã E, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12/2025, Lê Phi L (Sinh năm: 1988; Trú tại Buôn Tr, xã Y, tỉnh Đắk Lắk) đi uống cà phê tại xã E, tỉnh Đắk Lắk thì gặp một người đàn ông tên thường gọi là B (không rõ nhân thân lai lịch). Sau khi nói chuyện làm quen thì Lê Phi L và B kết bạn Zalo với nhau. Tài khoản Zalo B sử dụng để kết bạn với bị cáo L có tên là “Mr B”. Đến sáng ngày 19/01/2026, L liên hệ với B qua ứng dụng Zalo mang tên “Mr B” để uống cà phê tại quán cà phê NYA thuộc địa bàn xã E, tỉnh Đắk Lắk. Trong lúc uống cà phê thì L với B trao đổi về việc L muốn mua pháo để sử dụng vào dịp tết nguyên đán năm 2026. Lúc đó B nói với L là B có 08 hộp pháo hoa nổ loại pháo bộ 49 ống; L mua thì B bán rẻ cho L với giá 800.000 đồng/01 hộp. Sau khi thỏa thuận L đã đồng ý mua 08 hộp pháo hoa nổ của B với mục đích mua về đốt vào dịp tết và thống nhất sẽ giao nhận pháo tại đoạn đường nội bộ Khu Công nghiệp Đ thuộc Km 95, Quốc lộ 26 thuộc xã E, tỉnh Đắk Lắk. Đến 15 giờ 00 phút ngày 20 tháng 01 năm 2026, L điều khiển xe ô tô biển số 47C- 414.74 đến gặp B tại quán cà phê NY A thuộc xã E, tỉnh Đắk Lắk, (gần khu công nghiệp Đ) để đưa số

tiền mua pháo là 6.300.000 đồng bằng tiền mặt bao gồm 12 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng; một tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi đưa tiền, thì B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF7, màu trắng đen (L không nhớ biển số), dẫn theo L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5, màu xám xi măng, biển số 47C- 414.74 đến đường nội bộ khu Công nghiệp Ea Đar, xã E để lấy pháo. Khi đến nơi thì B lấy pháo từ trong bụi cây gần đường ra (pháo được đựng trong bao xác rắn màu đen) và bỏ lên ghế phụ cho bị cáo L. Sau đó B điều khiển xe ô tô đi trước ra hướng đường Quốc lộ 26; khi L điều khiển xe ô tô biển số 47C- 414.74 đi sau chở theo bao xác rắn màu đen bên trong chứa 08 hộp pháo hoa nổ di chuyển được khoảng 300m thì bị lực lượng chức năng dừng xe kiểm tra, lúc này B điều khiển xe bỏ chạy, còn L do lo sợ nên đã kéo bao xác rắn bên ghế phụ, qua người và ném ra khỏi cửa sổ xe rồi dừng lại để chấp hành việc kiểm tra. Nhận thức được hành vi của mình là sai nên bị cáo L đã tự nguyện dừng xe để chấp hành việc kiểm tra và thừa nhận bao tải màu đen bên cạnh xe là do bị cáo L ném xuống. L tự nguyện mở bao xác rắn màu đen do bị cáo vứt xuống đường và lấy ra 08 khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước (16cm x 16cm x 10cm), bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn, có đường kính mỗi ống là 2,3cm, cao 10cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và niêm phong toàn bộ số pháo hoa nổ có đặc điểm như trên theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Lê Phi L khai nhận 08 hình trên là pháo hoa nổ, loại pháo bệ có chứa 49 ống pháo, L đã đặt mua của người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo mang tên Mr B và có tên thường gọi là B mua về để đốt trong dịp tết nguyên đán năm 2026.

- Tại Kết luận giám định số 269/KL-KTHS, ngày 23/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: 08 hộp giấy kín: 04 hộp giấy kín, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-49AB-Brilliant

Bloom-49 SHOTS” và 04 hộp giấy kín, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-49JK-RICHBM-49 SHOTS”, bên trong mỗi hộp đều có 49 (bốn mươi chín) ống hình trụ có dây nối liên kết với nhau trong 01 túi nilon đựng trong 01 bao xác rắn màu đen chuyển đến giám định đều là pháo hoa nổ (pháo nổ), tổng khối lượng 13,6kg. Hoàn lại 02 khối hộp (mẫu vật gửi giám định) sau khi trích 06 khối hộp để phục vụ giám định.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSDLK-KV ngày 07/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Phi L về tội “Tàng trữ hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Lê Phi L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSDLK-KV ngày 07/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Đắk Lắk đã công bố, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và không có ý kiến gì khác.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lê Phi L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm ”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Phi L từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định là: 01 hộp giấy, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-49AB-Brilliant Bloom-49 SHOTS”, khối lượng 1,8 kg; 01 hộp giấy kín, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-49JK-RICHBM-49 SHOTS”, khối lượng 1,7

kg. Đây là số pháo nổ (đã được niêm phong theo quy định), số vật chứng này là hàng cấm.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bao xác rắn màu đen; 01 túi nilon màu trong suốt. Đây là các tang vật liên quan đến việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng.

+ Tuyên tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, tên kiểu thiết bị Galaxy Note 5 10 5G; số kiểu máy SM-N971; số seri R3CM9060DHN; số IMEI: 358777103717386. Đây là phương tiện bị cáo L sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Đối với xe ô tô con, nhãn hiệu VinFast, loại xe VF5 Plus, màu sơn xám, biển số 47C – 414.74 (đã qua sử dụng) là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lương Văn T. Việc bị Lê Phi L sử dụng xe ô tô của ông T để chở pháo nổ thì ông T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại xe ô tô cho ông Lương Văn T là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đối người đàn ông tên B đã bán pháo cho Lê Phi L. Quá trình điều tra không xác định nhân thân, lai lịch của người này nên chưa có căn cứ để xử lý, hiện nay Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ thì xử lý sau.

- Bị cáo đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk và không tranh luận gì thêm. Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Lê Phi L tỏ thái độ ăn năn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo Lê Phi L tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào ngày 19/01/2026 Lê Phi L mua 8 hộp pháo nổ loại 49 ống của một người đàn ông tên B (không rõ nhân thân, lai lịch), với giá là 6.300.000 đồng, với mục đích về để đốt trong dịp tết nguyên đán 2026, đến ngày 20 tháng 01 năm 2026, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5, màu xám xi măng, biển số 47C- 414.74 chở số pháo nổ trên đường đi về nhà thì bị lực lượng Công an kiểm phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ 01 bao xác rắn màu đen có 08 khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước (16cm x 16cm x 10cm), bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn, có đường kính mỗi ống là 2,3cm, cao 10cm, có khối lượng 13,6 kg và L khai nhận số pháo nổ trên là của L mua về để đốt trong dịp tết nguyên đán 2026. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk đối với bị cáo Lê Phi L, về tội “Tàng trữ hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của BLHS là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244,

246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”..

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực hàng hóa mà Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và tàng trữ. Mặc dù bị cáo biết pháo nổ là hàng hóa mà Nhà nước cấm. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì nhu cầu sử dụng cho cá nhân mà vẫn cố tình mua 08 hộp pháo nổ, có trọng lượng 13,6kg về để đốt trong dịp tết nguyên đán. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý theo quy định của pháp luật hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy HĐXX căn cứ điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và biện pháp miễn chấp hành hình phạt có điều kiện đối với Lê Phi L là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.1] Đối với mẫu vật còn lại sau giám định là: 01 hộp giấy, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-49AB-Brilliant Bloom-49 SHOTS”, có khối lượng 1,8 kg; 01 hộp giấy, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-49JK-RICHBM-49 SHOTS”, có khối lượng 1,7 kg đã được niêm phong theo quy định, đây là vật chứng của vụ án, là hàng hóa Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán và vận chuyển nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 (một) bao xác rắn màu đen; 01 túi nilon màu trong suốt. Đây là tang vật liên quan đến việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động Galaxy Note 5 10 5G; số kiểu máy SM-N971; số seri R3CM9060DHN; số IMEI: 358777103717386 (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy). Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu riêng của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6.4] Xét việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại xe ô tô con, nhãn hiệu VinFast, loại xe VF5 Plus, màu sơn xám, biển số 47C – 414.74 cho chủ sở hữu là ông Lương Văn T là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Đối với đối người đàn ông tên B bán pháo cho Lê Phi L, trong quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này nên chưa có căn cứ để xử lý. Hiện nay Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ thì xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Phi L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Phi L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Phi L 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Phi L cho Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Đắk Lắk kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định là: 01 hộp giấy, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-49AB-Brilliant Bloom-49 SHOTS”, khối lượng 1,8 kg; 01 hộp giấy, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-49JK-RICHBM-49 SHOTS”, khối lượng 1,7 kg đã được niêm phong theo quy định *(vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Lắk)*.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao xác rắn màu đen; 01 túi nilon màu trong suốt. Đây là các tang vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

+ Tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Galaxy Note 5 10 5G; số kiểu máy SM-N971; số seri R3CM9060DHN; số IMEI:

358777103717386 (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy) của Lê Phi L dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và phòng Thi hành án dân sự khu vực Ea Kar).

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại xe ô tô, nhãn hiệu VinFast, loại xe VF5 Plus, màu sơn xám, biển số 47C – 414.74 cho ông Lương Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Phi L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Phi L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Phòng HS nghiệp vụ
Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Công an xã Cư Yang;
- Lưu Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký Võ Thị Mai

